

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Viết Hạnh

Ông Nguyễn Đức Hoàn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Văn B, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1999 tại Đakrông-Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; nghề Nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Pacô; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn P (đã chết) và bà Hồ Thị Th, sinh năm 1975 (Trú tại: Thôn K, xã A, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Bình: Ông Nguyễn Lương C, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Bị hại: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hồ Thị Tam: Bà Lê Thị Ph, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị B, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Hồ Văn N, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.. Vắng mặt..

+ Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Trần Quốc T- Cán bộ hưu trí, địa chỉ: Khóm L, thị trấn K, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 01/10/2021, do nhớ đến việc tranh chấp đất đai từ trước với chị Hồ Thị T nên khi thấy chị T, Hồ Văn B đi sang nhà chị Hồ Thị B lấy 01 cây dao bằng kim loại dài 43cm cầm ở tay chạy đến đánh chị Hồ Thị T.

Thấy chị T đến gần cầu thang lên nhà sàn nhà, B chạy đến chém vào vùng đầu và vào vai trái của chị T. Khi chị T quay người lại, B đưa giao lên chém tiếp trúng vào bàn tay làm chị T ngã xuống đất. Sau đó, B tiếp tục dùng dao chém vào vùng vai phải của chị T. Thấy chị T chảy máu, B không chém tiếp mà cầm con dao đứng nhìn, đồng thời lúc này anh Hồ Văn N và anh Hồ Văn Đ chạy đến ngăn can. Chị Hồ Thị T bị thương được đưa đi điều trị đến ngày 06/10/2020 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 195/TgT ngày 07/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Chị Hồ Thị T bị gãy xương chày; Vết thương phần mềm vùng đỉnh trước, vùng chày, bả vai phải, các ngón 1,2,3 bàn tay phải. Các tổn thương trên do vật có sắc cạnh tác động trực tiếp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 18%.

Trong quá trình tạm giữ và tạm giam bị cáo Hồ Văn B Bình có biểu hiện tâm lý về bệnh tâm thần và tại Bản kết luận giám định pháp y Tâm thần số 1078/KLGĐ ngày 17/12/2020 của Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực miền trung kết luận đối với Hồ Văn B:

** Tại thời điểm gây án:*

a. Kết luận về y học: Trạng thái loại thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng nhiều ma túy (F19.7)

b. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

** Tại thời điểm hiện tại:*

a. Kết luận về y học: Trạng thái loại thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng nhiều ma túy (F19.7). Đối tượng cần điều trị ngoại trú và cách ly ma túy.

b. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Sau khi được đưa vào Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung giám định và điều trị thì tình trạng tâm lý của bị cáo B trở lại bình thường.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSĐKR ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Hồ Văn B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông phát biểu lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn B. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bình từ 33 tháng đến 39 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với bị hại, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại 25.479.000 đồng đã bồi thường được 01 triệu đồng, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 24.479.000 đồng; về xử lý vật chứng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy cây dao dài 45cm; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các điều luật về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và đề nghị áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 16 đến 24 tháng tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo bồi thường theo thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ xác định: Ngày 01/10/2020, giữa bị cáo Hồ Văn B và bị hại chị Hồ Thị T chỉ có mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng bị cáo đã dùng một cây dao chém trúng vào vùng đầu, vai và bàn tay chị T gây thương tích cho chị Tam.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 195/TgT ngày 07/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Chị Hồ Thị T bị gãy xương chẩm; Vết thương phần mềm vùng đỉnh trước, vùng chẩm, bả vai phải, các ngón 1,2,3 bàn tay phải. Các tổn thương trên do vật có sắc cạnh tác động trực tiếp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 18%.

Cây dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho chị T được xác định là hung khí nguy hiểm. Bị cáo chém vào đầu là vị trí xung yếu của chị T nhưng lúc bị cáo thực hiện hành vi thì vấp mô đất nên chồm tới phía chị T chứ không chủ ý chém vào đầu chị T. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung là “*Dùng hung khí nguy hiểm*”, “*Có tính chất côn đồ*” dẫn chiếu tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố để xét xử bị cáo về tội *Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật và trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với thái độ xem thường pháp luật, nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, Bị cáo tác động gia đình bồi thường cho chị Hồ Thị T 01 triệu đồng tuy số tiền bồi thường còn ít so với thiệt hại xảy ra nhưng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn B để đảm bảo thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 25.479.000 đồng, xét việc thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Cây dao của bà Hồ Thị B đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên bà Hồ Thị B đề nghị tịch thu tiêu hủy. Vì vậy, Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy cây dao dài 43cm (*lưỡi dao 26cm, cán dao 17cm, nơi rộng nhất 07cm*) :

[6] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn B phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (01/10/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của của bị cáo và bị hại như sau: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 25.479.000 đồng (hai mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi chín ngàn đồng) đã bồi thường được 01 triệu đồng, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 24.479.000 đồng (hai mươi bốn triệu bốn trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bị cáo không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền bồi thường theo thỏa thuận thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy cây dao dài 43cm (*lưỡi dao 26cm, cán dao 17cm, nơi rộng nhất 07cm*) đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đakrông;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; Bị hại, Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phương Tiến